GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC CHO SINH VIÊN TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

ThS. PHAN VĂN BÌNH*

1. Tính tất yếu của việc giáo dục đạo đức (GDĐĐ) cho sinh viên (SV)

1) Xuất phát từ yêu cầu của sự phù hợp ý thức đạo đức (ĐĐ) với đặc điểm phát triển của xã hội. Trong quá trình sống và hoạt động xã hội của con người, ý thức đạo đức được hình thành; trong các xã hội có giai cấp, ý thức ĐĐ bao giờ cũng mang tính giai cấp. Xã hội nào, con người ấy, ý thức ĐĐ phải phù hợp với yêu cầu xã hội. C. Mác đã khẳng định: *«Bản chất con người không phải là một cái gì trừu tượng, cố hữu của cá nhân riêng biệt, trong tính hiện thực của nó, bản chất con người là tổng hoà các mối quan hệ xã hội"* (1).

Hiện nay, Việt Nam đang trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội (CNXH), với những mục tiêu, nội dung mới, đòi hỏi cá nhân cũng có những quan niệm mới về ý thức ĐĐ phù hợp. Hơn nữa, sự đan xen và đấu tranh lẫn nhau giữa những nhân tố xã hội mới với những tàn dư xã hội cũ đang diễn ra gay gắt trên hầu hết các lĩnh vực đời sống xã hội; quá trình giao lưu, hội nhập; quá trình CNH, HĐH đất nước... đang làm thay đổi định hướng giá trị trên nhiều lĩnh vực, trong đó, có ĐĐ. Do vậy, cần đào tạo, bồi dưỡng con người mới, con người có năng lực, trình độ, có phẩm chất, ĐĐ phù hợp.

Giá trị và giá trị ĐĐ luôn là vấn đề có ý nghĩa to lớn đối với bất cứ xã hội nào, thời đại nào. Trong nền văn minh hiện đại, việc đánh giá trình độ tiến bộ của các hiện tượng xã hội, vẫn rất cần sự tham gia của các tiêu chuẩn ĐĐ. Do vậy, GDĐĐ là cần thiết; giáo dục (GD) để giữ gìn và phát huy những giá trị ĐĐ truyền thống; để loại bỏ những quan điểm ĐĐ không còn phù hợp; định hướng giá trị ĐĐ đúng đắn, phù hợp với sự tiến bộ của xã hội...

2) Xuất phát từ mục tiêu, quan điểm GD của Đảng, Nhà nước. Từ trước tới nay, Đảng, Nhà nước ta luôn coi trọng GDĐĐ, xem GDĐĐ vừa là nội dung quan trọng, là mục tiêu, cơ sở, nền tảng, động lực của sự ổn định, xây dựng, phát triển đất nước. Đặc biệt, trong thời kì đổi mới, quá trình hội nhập, giao lưu quốc tế; trong sự phát triển của nền kinh tế thị trường... vấn đề này lại càng được chú trọng hơn.

Luật Giáo dục cũng khẳng định: *«Mục tiêu GD là đào tạo con người Việt Nam phát triển toàn diện, có ĐĐ, tri thức, sức khoẻ, thẩm mĩ và nghề nghiệp, trung thành với lí tưởng độc lập dân tộc và CNXH; hình thành và bồi dưỡng nhân cách, phẩm chất và năng lực của công dân đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc"* (2). Trong Văn kiện Đại hội SV Việt Nam lần thứ VII nhấn mạnh: *«Hình thành thế hệ SV mới thiết tha với lí tưởng độc lập dân tộc và CNXH; có ĐĐ và lối sống lành mạnh; có sức khoẻ; có năng lực học tập, rèn luyện toàn diện để tiếp cận và từng bước làm chủ khoa học, công nghệ; có ý chí vươn lên lập thân, lập nghiệp..."* (3).

Như vậy, GDĐĐ là mục tiêu, nội dung, yêu cầu quan trọng của Đảng, Nhà nước, của toàn bộ hệ thống chính trị đối với ngành GD nói chung, các trường đại học, cao đẳng nói riêng.

3) Xuất phát từ yêu cầu khắc phục những tồn tại, yếu kém trong việc tu dưỡng, rèn luyện ĐĐ của SV hiện nay. Hội nghị Ban chấp hành Trung ương 5, khoá VIII của Đảng Cộng sản Việt Nam đã khái quát: *«Tệ sùng bái nước ngoài, coi thường những giá trị văn hoá dân tộc, chạy theo lối sống thực dụng, cá nhân vị kỉ đang gây hại dến thuần phong mĩ tục của dân tộc. Không ít trường hợp vì đồng tiền và danh dự mà chà đạp lên tình nghĩa gia đình, quan hệ thầy trò, đồng chí, đồng nghiệp... Nghiêm trọng hơn là sự suy thoái về ĐĐ, lối sống ở một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên... sự suy thoái về đạo lí trong quan hệ thầy trò, bè bạn, môi trường sư phạm xuống cấp... coi nhẹ GDĐĐ, thẩm mĩ và các bộ môn chính trị, khoa học xã hội và nhân văn"* (4).

* Trường Đại học Vinh

Tất cả những hạn chế trên đều nằm trong phạm trù ĐĐ, liên quan đến ĐĐ, tư cách, phẩm chất của SV. SV là những người xuất thân từ mọi miền, mọi thành phần dân cư; trí thức tương lai, nguồn lực quan trọng, quyết định cho quá trình xây dựng, phát triển của đất nước; có mối quan hệ rộng rãi, có điều kiện giao tiếp với mọi thành phần xã hội. Nếu không GD ý thức ĐĐ, bản lĩnh chính trị, lối sống lành mạnh cho SV, thì họ dễ dẫn sai lầm nghiêm trọng và sự lan toả sẽ rất nhanh. Vì vậy, việc GDĐĐ cho SV Trường Đại học Vinh nói riêng, SV các trường đại học, cao đẳng cả nước nói chung là tất yếu và phải tiếp tục làm có hiệu quả hơn.

2. Nội dung GDĐĐ cho SV hiện nay

1) GD theo tấm gương ĐĐ Hồ Chí Minh. Tư tưởng và ĐĐ Hồ Chí Minh là sự kết tinh những truyền thống tốt đẹp của dân tộc ta và tinh hoa văn hóa nhân loại; là tài sản tinh thần vô giá của Đảng và nhân dân ta; tấm gương sáng để mỗi người học tập và noi theo. Qua học tập, giúp SV có nhận thức sâu sắc về những nội dung cơ bản về giá trị to lớn của tư tưởng và tấm gương ĐĐ Hồ Chí Minh. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về ý thức tu dưỡng, rèn luyện và làm theo tấm gương ĐĐ Hồ Chí Minh một cách thiết thực. Đặc biệt, nâng cao ĐĐ cách mạng, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, ĐĐ, lối sống và các tệ nạn xã hội.

2) GD những giá trị truyền thống ĐĐ tốt đẹp của dân tộc. Trải qua hàng ngàn năm tồn tại, phát triển, có những nội dung ĐĐ sẽ thay đổi; song, nhiều nội dung vẫn còn nguyên giá trị, cần tuyên truyền, GD cho mọi người gìn giữ, tiếp tục phát huy, như: tôn sư trọng đạo, kính trên, nhường dưới, hiếu thảo, thuỷ chung, truyền thống uống nước nhớ nguồn, ân ơn, đáp nghĩa... ý thức cộng đồng, tinh thần khoan dung, đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân ích kỉ, ý thức mình vì mọi người, thương người như thể thương thân... đều là những giá trị ĐĐ mà hiện nay cần được trân trọng. Đó là kết tinh của các giá trị ĐĐ truyền thống, được hình thành trong lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc. Hiện nay, do tác động của cơ chế thị trường, của lối sống thực dụng, đua danh nên những giá trị ĐĐ đó đã phần nào mai một. Nặn đây là những nội dung quan trọng trong GDĐĐ ở các trường đại học, cao đẳng.

3) GD lí tưởng độc lập dân tộc và CNXH. Các giá trị cần được lựa chọn để định hướng cho SV hiện nay phải đáp ứng được mục tiêu GD-ĐT phục vụ đất nước; đủ sức hoàn thành nhiệm vụ do cuộc sống đặt ra. Muốn thực hiện điều đó, GD lí tưởng độc lập dân tộc và CNXH phải giữ vai trò quyết định, là nền tảng điều chỉnh mọi hành vi của SV, xác định thái độ lựa chọn và ứng xử trước những biến động to lớn do cơ chế thị trường đặt ra. Quan điểm nhất quán của Đảng, Nhà nước là yêu nước gắn liền với CNXH; thể hiện sâu sắc thế giới quan và nhân sinh quan cộng sản chủ nghĩa; đồng thời, đã được nhân dân chấp nhận. Những hành vi phản bội lợi ích dân tộc, xâm hại chế độ XHCN đều trái với tu cách, phẩm chất, ĐĐ con người Việt Nam hiện nay. Do đó, GD lí tưởng trở thành nội dung quan trọng đối với SV.

4) GDĐĐ nghề nghiệp. Hiện nay, SV đang theo học nhiều ngành nghề khác nhau, nhưng cùng chung mục đích là ra thực hành trong các lĩnh vực của đời sống xã hội. Năng lực chuyên môn là cần thiết, là yêu cầu quan trọng, nhưng ý thức phục vụ, cống hiến như thế nào lại phụ thuộc vào cái tâm, cái đức. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã phân tích sâu sắc mối quan hệ biện chứng giữa *cái tài* và *cái đức*, đi đến khẳng định: có đức mà không có tài thì làm việc gì cũng khó, có tài mà không có đức là người vô dụng. Do vậy, ngoài việc GD chuyên môn, nhà trường phải GD đức tính trung thực, thật thà trong hoạt động nghề nghiệp.

5) GD tinh thần tự chủ, nhạy bén, dám nghĩ, dám làm, dám đương đầu để tự khẳng định mình. Sự tác động của khoa học, công nghệ đang làm cho đời sống kinh tế - xã hội có những bước chuyển biến mạnh mẽ. Để thích nghi được với hoàn cảnh đó, SV phải có tinh thần tự chủ, nhạy bén, dám nghĩ, dám làm, dám đương đầu để tự khẳng định mình. Ngày nay, những yêu cầu đó lại càng cao hơn, bằng những hình thức mới hơn; trở thành một trong những phẩm chất của thanh niên, SV. Hiểu và có ý thức về điều đó là hành trang vững chắc cho SV sau khi ra trường.

6) GDĐĐ văn hoá giao tiếp, tình yêu lứa đôi, hạnh phúc gia đình. Nhiều mặt trái của cơ chế thị trường đang tác động sâu rộng lên mọi mặt của đời sống xã hội. Vì vậy, việc GD cho SV có hành vi giao tiếp, ứng xử văn minh, lịch sự là hết sức quan trọng. Cách nhìn nhận về tình yêu, về quan hệ nam nữ đã có những nét mới. Nhưng nó vẫn là một phạm trù ĐĐ được xã hội rất quan tâm, chú trọng. Hiện nay, nhiều SV đã có nhận

thức vượt quá mức hiện đại; sống buông thả, gây tác động xấu trong môi trường GD. Trách nhiệm của nhà trường phải GD, định hướng để SV có những quan hệ lành mạnh, hướng tới cái chân - thiện - mĩ, chuẩn mực, phù hợp với ĐD xã hội.

3. Một số hình thức GDĐD cho SV hiện nay

1) GDĐD thông qua môn học lí luận: Các môn *Triết học, Kinh tế chính trị học, Chủ nghĩa xã hội khoa học, Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, Tư tưởng Hồ Chí Minh* đều thực hiện chức năng phương pháp luận, hình thành niềm tin, lí tưởng, đạo đức mới của SV. Để thực hiện được điều đó, yêu cầu đặt ra rất nặng nề cho những người làm công tác giản dạy, đòi hỏi giảng viên phải có kiến thức sâu, rộng ở nhiều lĩnh vực; có khả năng truyền tải hệ thống thông tin đến SV hiệu quả. Muốn vậy, giảng viên cần có nghệ thuật truyền đạt, khả năng sư phạm phù hợp cho từng đối tượng; thường xuyên đổi mới phương pháp và nâng cao chất lượng giảng dạy các môn khoa học Mác-Lênin.

2) Sử dụng hình thức nêu gương «người tốt việc tốt". Trong sự nghiệp GDĐD cách mạng cho cán bộ đảng viên và nhân dân trước đây, Bác Hồ thường sử dụng gương *«người tốt việc tốt"* (phong trào có tính quần chúng và tác động sâu rộng trong nhân dân). Vì vậy, việc GDĐD cho SV cũng rất cần hình thức nêu gương. Các cán bộ, đảng viên, giảng viên có lối sống trong sáng, tận tụy trong công việc, vốn hiểu biết sâu rộng, công minh, có tính có lí trong ứng xử sẽ có tác dụng cảm hóa, hình thành nhân cách tốt cho SV. Ngoài ra, thi đua, khen thưởng kịp thời sẽ khuyến khích những SV có thành tích trong học tập, rèn luyện. Vì vậy, nêu gương đúng, hợp lí có tác dụng to lớn hơn nhiều so với lí thuyết một chiều, xơ cứng.

3) Dùng hình thức hoạt động tập thể để GDĐD cho SV. Việc hình thành nên hệ thống ĐD mới cho SV phụ thuộc nhiều yếu tố, trong đó có đặc trưng của tuổi thanh niên. SV thường có độ tuổi từ 18-25, với nhiều mặt tích cực, như: lòng nhiệt tình, nhạy cảm trước cuộc sống, ước mơ cháy bỏng, quyết tâm thực hiện những hoài bão, chân thành, cởi mở, dám chấp nhận hi sinh... Tuy nhiên, đối lập với các đức tính ấy là những hạn chế của tuổi trẻ: tính bồng bột, chủ quan, vội vàng, nhẹ dạ cả tin, gặp khó khăn hay hoang mang, dễ bị kích động, thiếu tự chủ do kinh nghiệm sống còn hạn chế... Vì vậy, lấy hình thức hoạt động tập thể để GD cho SV sẽ mang lại hiệu quả lớn. Qua đó, SV có thể học hỏi, tự rút kinh nghiệm cho nhau. Với hình thức này, vai trò của tổ chức Đảng, đoàn thể càng trở nên quan trọng, tạo các hoạt động thiết thực bổ ích, tạo sân chơi cho SV rèn luyện.

4) Cơ sở đào tạo có trách nhiệm tham gia xây dựng nên ĐD mới cho SV. Ngoài việc GD chuyên môn, giảng viên còn có lợi thế trong việc quản lí, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của SV. SV gắn bó nhiều, mật thiết với cơ sở, khoa đào tạo... với lợi thế đó, cơ sở, khoa đào tạo cung có trách nhiệm tham gia theo cách riêng của mình, để xây dựng nên ĐD mới cho SV. Thực tế cho thấy, trường nào, khoa nào quan tâm nhiều hơn đối với vấn đề này sẽ đào tạo được các lớp SV giỏi về nghề, và có phẩm chất ĐD tốt. Trong đó, vai trò của giáo viên chủ nhiệm là rất quan trọng.

• • •

Để có các thế hệ SV giỏi về chuyên môn; tốt về phẩm chất; vững vàng về bản lĩnh chính trị; năng động, sáng tạo trong cuộc sống; góp phần to lớn cho công cuộc xây dựng, phát triển đất nước..., các trường đại học, cao đẳng phải chú trọng nhiệm vụ GDĐD; xem GDĐD là nội dung quan trọng, tất yếu, từ đó, GD sẽ mang lại hiệu quả cao. ❑

(1) C. Mác-Ăngghen. **Toàn tập**, tập 3. NXB *Chính trị quốc gia*, H. 1995.

(2) **Luật Giáo dục**. NXB *Chính trị quốc gia - Sự thật*, H. 2010.

(3) **Văn kiện Hội nghị sinh viên Việt Nam lần thứ VII**. NXB *Thanh niên*, H. 2004.

(4) Đảng Cộng sản Việt Nam. **Văn kiện Hội nghị lần thứ 5 Ban chấp hành Trung ương Khoá VIII**. NXB *Chính trị quốc gia*, H. 1998.

Tài liệu tham khảo

1. Đảng Cộng sản Việt Nam. **Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII**. NXB *Chính trị quốc gia*, H. 1996.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam. **Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X**. NXB *Chính trị quốc gia*, H. 2006.

3. Đảng Cộng sản Việt Nam. **Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI**. NXB *Chính trị quốc gia - Sự thật*, H. 2011.

SUMMARY

Integration and door opening have impacted many areas of social life, including morality. Students are subject to strong impact. For the moral education for students in current being effective, the research for making the appropriated contents and forms of education is essential extremely.